

Số: 1992/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 16 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp  
và xếp lương đối với viên chức**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh Quảng Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 157/TTr-SYT ngày 09/7/2021 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1469/TTr-SNV ngày 16/7/2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với **03** viên chức thuộc Sở Y tế.

*(Có phương án cụ thể kèm theo)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát lại đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn của các trường hợp bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương nêu trên đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

- Giám đốc Sở Y tế quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trong phương án theo thẩm quyền quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP; A.Quảng-PCVP;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Trí Thanh**

**PHƯƠNG ÁN BỔ NHIỆM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ**

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày...../7/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)



TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm hiện tại	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN	Ngoại ngữ	Tin học	Ngạch/CDNN, bậc, hệ số lương hiện giữ					CDNN, bậc, hệ số lương đề nghị chuyển xếp							
	Nam	Nữ								Ngạch hiện giữ	Mã ngạch hoặc mã số CDNN hiện giữ	Bậc lương hiện giữ	Hệ số lương hiện giữ	% PCT NVK (nếu có)	Thời điểm giữ bậc lương	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Bậc lương	HS lương	% PCT NVK (nếu có)	HS chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau
1	Trần Thị Xuân		12/10/1969	Nữ hộ sinh	TTYT huyện Nam Giang	Trung cấp Hộ sinh		B	UDC NTT CB	Nữ hộ sinh	16.125	12	3,63	11%	01/3/2021	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	12	4,06			Kể từ ngày ký QĐ bổ nhiệm CDNN
2	Giang Thị Thủy		26/12/1976	Y sĩ	TTYT huyện Bắc Trà My	Trung cấp Y sỹ đa khoa		B	B	Điều dưỡng sơ cấp	16b.122	12	3,63	6%	01/7/2021	Y sỹ hạng IV	V.08.03.07	11	3,86			Kể từ ngày ký QĐ bổ nhiệm CDNN
3	Trần Thị Bích Phượng		08/3/1972	Điều dưỡng	TTYT huyện Thăng Bình	Cao đẳng Điều dưỡng		B	B	Điều dưỡng sơ cấp	16b.122	12	3,63	5%	01/12/2020	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	11	3,86			Kể từ ngày ký QĐ bổ nhiệm CDNN